

CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG - NHIỆT ĐIỆN GIA LAI

Số: 71/2015/CBTT-SEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG - NHIỆT ĐIỆN GIA LAI

Trụ sở chính: 561 Trần Hưng Đạo - Thị xã Ayunpa - Gia Lai

Điện thoại: 059.3657.217 (ext: 2005)

Fax: 059.3657.236

Người được ủy quyền công bố thông tin: Nguyễn Văn Kiên

Địa chỉ: 561 Trần Hưng Đạo - Thị xã Ayunpa - Gia Lai

Điện thoại: 059.3657.217 (ext: 2005)

Fax: 059.3657.236

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: *Báo cáo thường niên năm tài chính 2015.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: *Báo cáo thường niên năm tài chính 2015.*

nguyen
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



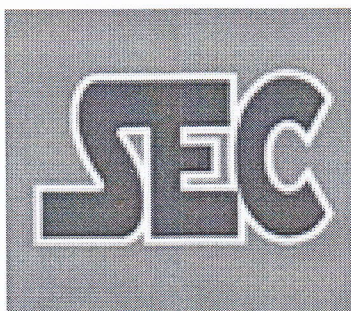
nguyen
Nguyễn Văn Kiên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG – NHIỆT ĐIỆN GIA LAI

Mã chứng khoán: SEC



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2015

Trụ sở chính : 561 Trần Hưng Đạo, Tx. Ayunpa, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 059 3657 345

Fax : 059 3657 236

Website : www.secgialai.com.vn



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
5. Định hướng phát triển	6
6. Các rủi ro	7
II. Tình hình hoạt động trong năm	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	8
2. Tổ chức và nhân sự:	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	14
4. Tình hình tài chính	15
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	15
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	16
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	16
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
4. Kế hoạch phát triển năm tài chính 2015/2016:	20
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	22
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	22
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	23
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm TC 2015/2016:	23
V. Quản trị công ty	24
1. Hội đồng quản trị	24
2. Ban Kiểm soát	26
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	28
VI. Báo cáo tài chính:	30

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG - NHIỆT ĐIỆN GIA LAI**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900421955

Vốn điều lệ: 389.998.760.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 389.998.760.000 đồng

Địa chỉ : 561 Trần Hưng Đạo, Phường Cheoreo, Thị xã Ayunpa, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (059) 3 657 345 Fax: (059) 3 657 236

Website: www.secgialai.com.vn

Mã cổ phiếu: SEC

2. Quá trình hình thành và phát triển

a. Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai (SEC) là Công ty TNHH Mía đường Bourbon Gia Lai được thành lập trên cơ sở liên doanh giữa Công ty Mía đường Gia Lai (trực thuộc UBND tỉnh Gia Lai) và Tập đoàn Bourbon (Cộng hòa Pháp) theo giấy phép đầu tư số 1950/GP ngày 18/7/1997 của Bộ Kế hoạch – Đầu tư

Năm 2007, Tập đoàn Bourbon (Pháp) chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp cho Công ty Mía đường Gia Lai. Ngày 19/10/2007, Công ty TNHH Mía đường Bourbon Gia Lai chuyển đổi thành Công ty cổ phần Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH Mía đường Bourbon Gia Lai.

Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3903000148 ngày 02/08/2007. Vốn điều lệ công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 126.000.000.000 đồng. Đến nay, SEC đã nâng vốn điều lệ lên 389.998.760.000 đồng.

Ngày 23/12/2009 Cổ phiếu của CTCP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai (SEC) chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) với mã chứng khoán SEC.

Nhà máy có công suất thiết kế ban đầu là 1.000 tấn mía/ ngày. Trải qua các giai đoạn đầu tư nâng cấp thiết bị, hiện nay nhà máy đã chính thức hoạt động với công suất chế biến đạt 6.000 tấn mía /ngày, với diện tích mía nguyên liệu hơn 11.000 ha đảm bảo hoạt động sản xuất nhà máy đi vào ổn định.

Dự án xây dựng trung tâm nhiệt điện bã mía Ayunpa công suất 12MW được khởi công xây dựng từ tháng 9/2009, đến ngày 31/03/2010 chính thức bán điện lên lưới điện quốc gia. Tháng 11/2013, SEC thành lập công ty con là Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia lai (GTC) với vốn góp 130 tỷ đồng (100% vốn điều lệ) để chuyên sâu đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh lĩnh vực điện. Đến nay, GTC đã hoàn thành dự án đầu tư nâng công suất trung tâm nhiệt điện bã mía hệ thống lò hơi cao áp hiện đại nhất Việt Nam. Ngày 31/01/2015 dự án đã chính thức đóng điện, hoà thành công vào

lưới điện quốc gia 110KV, với tổng công suất phát điện 34.6MW và trở thành trung tâm nhiệt điện sinh khối từ bã mía lớn nhất ngành đường Việt Nam. Đánh dấu bước ngoặt về sự phát triển của công ty theo định hướng phát triển năng lượng sinh khối theo Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg của Chính Phủ và góp phần nâng cao doanh thu đáng kể cho SEC.

Ngày 27/08/2014, SEC đã được Bộ Kế hoạch – Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài để thành lập Công ty thành lập Công ty TNHH Tư nhân Thành Thành Công Gia Lai tại Singapore với vốn điều lệ 700.000 đô la Mỹ (100% vốn điều lệ) để mở rộng kinh doanh các sản phẩm của SEC ra nước ngoài.

b. Các thành tích nổi bật và sự kiện khác:

❖ Năm 2000

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng bằng khen về thành tích đã có nhiều đóng góp thực hiện chương trình mía đường năm 1995-2000.
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tặng bằng khen: đã có thành tích thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động năm 2000.
- Liên đoàn lao động tỉnh Gia Lai tặng bằng khen: đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và xây dựng đơn vị sạch đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động.

❖ Năm 2002

- Bộ Y tế tặng bằng khen: đã có thành tích trong công tác an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ năm 2002.
- UBND Tỉnh Gia Lai tặng bằng khen: đã có nhiều thành tích trong công tác góp phần thực hiện tốt chỉ thị 15-CT/TW của Bộ chính trị năm 1997- 2000.

❖ Năm 2006

- Công an Tỉnh Gia Lai tặng bằng khen: đã có thành tích xuất sắc trong phong trào PCCC từ 2001- 2006.

❖ Năm 2013

- SEC vinh dự được tạp chí Forbes Việt nam bình chọn là 1 trong 50 công ty niêm yết tốt nhất trên sàn chứng khoán.
- SEC được tổ chức chứng khoán Vietstock cấp giấy chứng nhận là 1 trong 29 Doanh nghiệp Niêm yết có quan hệ hoạt động Nhà đầu tư (IR) tốt nhất năm 2013 theo Vietstock.vn.

❖ Năm 2014

- SEC đã triển khai hệ thống quản lý toàn diện TPM, quản lý chất lượng TQM và hệ thống quản lý Smartlab, triển khai giao chỉ tiêu KPIs đến từng công nhân; đã hoàn thành việc triển khai và đưa vào sử dụng hệ thống E-doc.
- SEC được Bureau Veritas certification chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng sản xuất đường tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008.

- SEC đã đưa vào hoạt động hệ thống xử lý nước thải 3.500 m³ ngày đi vào hoạt động giúp chất lượng nước thải đầu ra được cải thiện đáng kể và đáp ứng tiêu chuẩn QCVN 40:2011.

❖ **Năm 2015:**

- Top 100 Doanh nghiệp phát triển mạnh và bền vững năm 2015 do Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Tạp chí Văn hóa Doanh nhân tổ chức bình chọn.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh:

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty gồm:

- Sản xuất và kinh doanh đường, mật ri;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
- Sản xuất phân vi sinh;
- Sản xuất đồ uống;
- Trồng và đầu tư mía giống, mía nguyên liệu;
- Mua bán máy móc, thiết bị, vật tư ngành mía đường.

b. Địa bàn kinh doanh:

Thị trường chủ yếu của Công ty là khu vực miền Trung Tây Nguyên và phía Nam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:

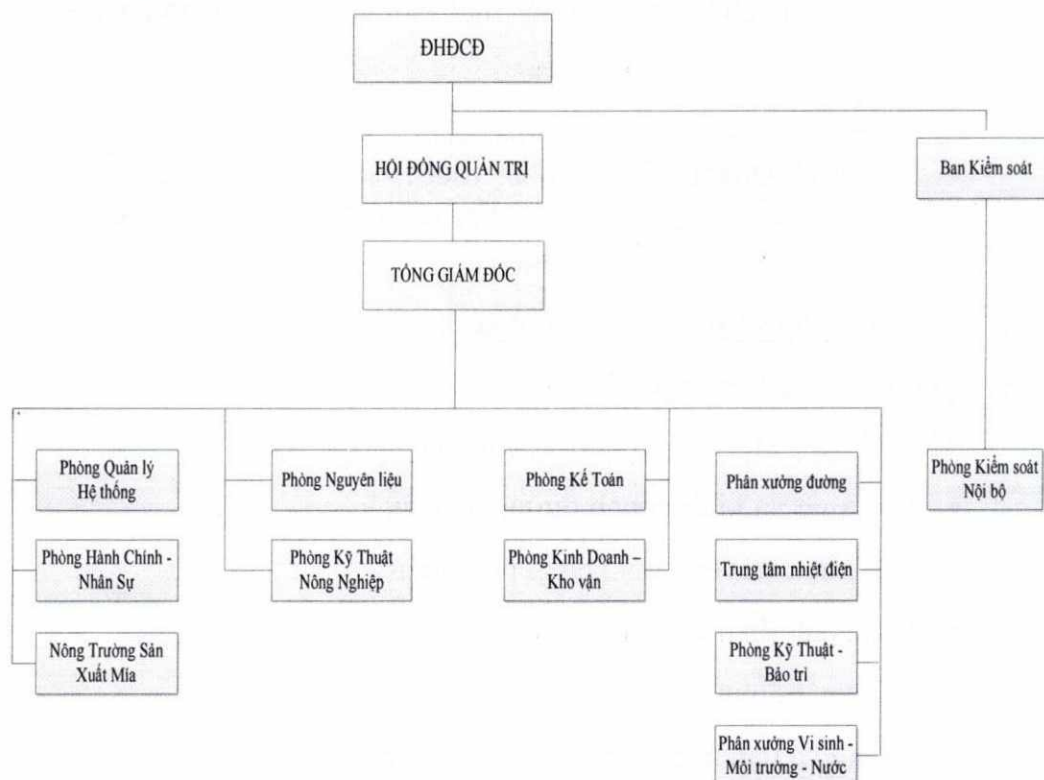
Mô hình quản trị Công ty bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành. Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối chức năng. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của các khối thông qua các Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối. Các Phó Tổng giám đốc điều hành và chịu trách nhiệm về hoạt động của các phòng ban thuộc khối mình quản lý.

Mô hình quản trị Công ty đã được xây dựng và tiếp cận với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế với phương châm: “Quản trị tập trung, điều hành phân cấp”, trong đó Ban kiểm soát với chức năng kiểm soát độc lập, đảm bảo các hoạt động điều hành, định hướng phát triển chiến lược của công ty luôn đi đúng hướng do ĐHCĐ đã thông qua và phê chuẩn; tuân thủ các quy định, quy chế ban hành bởi HĐQT.

Công ty thực hiện công khai và minh bạch hóa các hoạt động theo quy định công bố thông tin mà UBCK NN quy định. Điều này giúp tăng cường được hiệu quả quản lý, quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả quản trị của Hội đồng Quản trị (HĐQT) đối với bộ máy điều hành; thực hiện tốt chức năng quản trị vốn đầu tư của chủ sở hữu; đảm bảo sử dụng hiệu quả và tối ưu đồng vốn đầu tư của các cổ đông.

T. TY
 AN
 NG
 HI
 AI
 T. GV

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



Các công ty con, công ty liên kết:

❖ **Công ty con:**

• **Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai**

- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900974477 cấp lần đầu, ngày 09/12/2013.
- Trụ sở chính: 561 Trần Hưng Đạo, P. Cheoreo, Tx.Ayunpa, Tỉnh Gia lai.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện, lắp đặt hệ thống điện, xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng khác...
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng (SEC góp 100% vốn điều lệ).
- Tỷ lệ sở hữu của SEC: 100%.

• **Công Ty TNHH Tư nhân Thành Thành Công Gai Lai**

- Tên tiếng Anh: SECS Private Limited Company - SEC Pte.
- Trụ sở chính: Số 01 Đường North Bridge, # 21-03 High Street Centre, Singapore 179094.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Buôn bán đường và các sản phẩm sau đường, hàng nông sản...
- Vốn đăng ký thành lập công ty: 700.000 USD (tương đương 14,7 tỷ đồng).
- Tỷ lệ sở hữu của SEC: 100%.

❖ **Công ty liên kết:**

• **Công ty Cổ phần Nghiên cứu ứng dụng mía đường Thành Thành Công:**

- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3901162964 cấp lần đầu, ngày 21/03/2013.
- Trụ sở chính: Số 99, ấp Bình Hòa, Thái Bình, Châu Thành, Tây Ninh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Nhân và chăm sóc lai tạo giống mía, nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật,...
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của SEC: 14%.

• **Công ty Cổ phần Đường nước Trong:**

- Trụ sở chính: Tân Hội – Tân Châu - Tây Ninh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất & kinh doanh đường
- Vốn điều lệ: 58.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của SEC: 10,9%.

5. Định hướng phát triển

a. Tầm nhìn:

- Trở thành công ty sản xuất đường trắng cao cấp hàng đầu miền Trung – Tây Nguyên.

b. Sứ mệnh:

- Giảm giá thành sản phẩm nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng cho Cổ đông, Nông dân, Cán bộ Công nhân viên và Khách hàng.

c. Giá trị cốt lõi:

- Khách hàng là số 1 – Luôn quan tâm đến chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng.
- Đồng hành cùng nông dân – Gia tăng đầu tư nguyên liệu; Thực hiện tốt công tác khuyến nông nhằm gia tăng thu nhập cho nông dân.



- Người lao động là gia đình – Xây dựng chính sách thù lao, đãi ngộ xứng đáng và đào tạo chuyên nghiệp, cạnh tranh cho Cán bộ nhân viên.

- Đề cao trách nhiệm xã hội, môi trường và cạnh tranh.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế

Giá đường là một trong những yếu tố quyết định đến kết quả kinh doanh của công ty. Từ năm 2008 đến 2012 giá đường tăng mạnh so với những năm trước đã đem lại lợi nhuận cho Công ty và người trồng mía, thúc đẩy việc mở rộng diện tích vùng nguyên liệu. Tuy năm 2013 đến năm 2014 giá đường biến động theo xu hướng giảm ở mức thấp và có dấu hiệu phục hồi chậm từ đầu năm 2015 trở lại đây nhưng Công ty tăng công suất nhà máy và mở rộng vùng nguyên liệu, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nên giảm giá thành sản xuất, đồng thời kênh tiêu thụ cũng được mở rộng (tìm kiếm khách hàng Công nghiệp và khai thác khách hàng địa phương), khả năng dự báo tình hình thị trường tốt, kết hợp cùng với các định chế tài chính chặt chẽ nên công ty ít chịu ảnh hưởng rủi ro kinh tế.

b. Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật doanh nghiệp, luật lao động, ATVSTP...Nhưng hệ thống luật pháp Việt Nam chưa hoàn thiện, còn nhiều bổ sung, hiệu chỉnh chưa ổn định, nên gây ra rủi ro cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi.

Để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty tuân thủ theo pháp luật, bộ phận pháp chế của công ty luôn cập nhật các văn bản pháp luật, tham mưu cho Ban lãnh đạo và hướng dẫn cho các bộ phận liên quan thực hiện đúng qui định của pháp luật. Đồng thời đào tạo nội bộ về luật rất được quan tâm và thường xuyên thực hiện.

c. Rủi ro về vùng nguyên liệu

Là yếu tố cơ sở đầu vào đảm bảo cung ứng nguồn nguyên liệu mía ép phục vụ hoạt động sản xuất của Công ty, vấn đề phát triển vùng nguyên liệu là rất quan trọng. Công ty luôn chú trọng đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía, phát triển hiện thống tưới tiêu, khuyến nông, hỗ trợ nông dân đầu tư vốn, máy móc, thiết bị, cung cấp giống năng suất cao.

Hiện tại, trong khu vực xung quanh Nhà máy đang tiến hành xây dựng Nhà máy: mì, đường và Siro. Cùng với các Nhà máy đường hiện có: An Khê, KonTum,...Điều nay gây rủi ro làm giảm diện tích vùng nguyên liệu của công ty.

c. Rủi ro về thời tiết

Với lợi thế về sự chênh lệch nhiệt độ nên CCS mía nguyên liệu công ty cao hơn so với các vùng khác. Ngoài ra năng suất và CCS này còn phụ thuộc vào lượng nước tưới. Lượng mưa hai năm gần đây ít hơn so với các năm trước nên để chủ động lượng nước tưới, công ty đã hỗ trợ nông dân khoan giếng, xây kè đập, hệ thống tưới tự động.

d. Rủi ro về chính sách bảo hộ

Theo cam kết hội nhập WTO và AFTA của Việt Nam, kể từ năm 2018, đường từ các nước trong khối ASEAN sẽ không còn bị hạn chế nhập khẩu vào Việt Nam, đồng thời thuế suất nhập khẩu giảm xuống còn 5%. Đây là một áp lực lớn đối với ngành đường trong nước khi cạnh tranh với các doanh nghiệp đường trong khu vực, nhất là từ đường Hoàng Anh Gia Lai từ Lào và đường Thái Lan, đồng thời chính sách tạm nhập tái xuất vẫn còn áp dụng, gây không ít khó khăn cho đường sản xuất trong nước.

e. Rủi ro về lãi suất

Cũng như các công ty đường khác, công ty sử dụng nguồn vốn khá lớn đầu tư cho nông dân, đầu tư máy móc thiết bị, đặc biệt công ty đang thực hiện nâng công suất... Nguồn tài trợ của công ty ngoài vốn chủ sở hữu chủ yếu là vốn vay từ ngân hàng nên lãi suất tác động khá lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Trong thời gian qua công ty đã tìm được ngân hàng tài trợ với lãi suất ưu đãi, đồng thời thường xuyên tìm kiếm các ngân hàng có lãi suất cạnh tranh, lạm phát năm 2015 dự báo là thấp nên yếu tố lãi suất không ảnh hưởng lớn đến công ty.

f. Rủi ro về tỷ giá

Trong quý 3 năm 2015, tỷ giá bình quân liên ngân hàng điều chỉnh tăng 2 lần, điều này ảnh hưởng tới các khoản vay bằng ngoại tệ và nhập khẩu máy móc thiết bị từ nước ngoài,...Nhưng công ty vay ngoại tệ ít và thường xuyên theo dõi tỷ giá, ra quyết định trả nợ đúng lúc nên rủi ro về tỷ giá không ảnh hưởng nhiều đến công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Thị trường ngành đường năm tài chính 2015 (bắt đầu 01.07.2014 đến 30.06.2015) có xu hướng chuyển biến tích cực, phục hồi chậm so với cùng kỳ năm 2014. Tình hình kết quả công ty năm vừa qua vẫn duy trì ổn định ở mức cao với giá trị doanh thu thuần đạt 812.711 triệu đồng tăng 22% so với cùng kỳ và tương ứng 82% KH năm, LNTT đạt 41.202 triệu đồng (103% KH).

DVT: Triệu đồng.

Kết quả hoạt động SX-KD	Thực hiện Năm 2014	Kế hoạch Năm 2015	Thực hiện Năm 2015	% So sánh cùng kỳ	TH/KH năm 2015
1. Doanh thu thuần	667.084	986.874	812.711	122%	82%
2. Lợi nhuận trước thuế	39.916	39.998	41.202	103%	103%
3. Thuế TNDN	9.310	8.800	8.237	88%	94%
4. Lợi nhuận sau thuế	30.607	31.199	32.965	108%	106%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

a.1. Tổng Giám đốc:



Họ và tên: **NGUYỄN BÁ CHỦ**
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 03/10/1964
Nơi sinh: TP HCM
CMND: 021512552, ngày cấp: 08/06/2004, nơi cấp: CA Tp.HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Thái Bình
Địa chỉ thường trú: 30/18A2 Hoàng Hoa Thám, P.12, Tân Bình, TP HCM.
ĐT liên lạc ở cơ quan: 0593.657.217
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

- Từ ngày 19/07/2015 đến nay: Tổng giám đốc Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai;
 - Từ 28/04/2014 đến 14/09/2015: Thành viên HĐQT Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
 - Từ Tháng 12/2010 - 28/04/2014: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh;
 - Từ Tháng 1/2006 - 21/08/2010: Trưởng phòng đầu tư, Phó TGD Công ty cổ phần SX-TM Thành Thành Công;
 - Từ Tháng 1/2004 – 12/2005: Phó VP Đại diện, GD kế hoạch vật tư công ty V-PACK
 - Từ Tháng 6/2003 – 11/2003: Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp Công ty Grainco;
 - Từ 1987 -2003: Trưởng phòng tiêu thụ sản phẩm công ty đường Bình Dương;
- Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.

Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: không.

Số cổ phần sở hữu tại SEC (30/09/2015): 0 cổ phiếu.

a.2. Phó Tổng Giám đốc thường trực

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN LÙNG**
Giới tính: Nam
CMND: 230195594, ngày cấp: 24/9/2003, nơi cấp: CA Gia Lai
Ngày tháng năm sinh: 20/10/1958

Nơi sinh: Thanh Miện, Hải Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Thanh Miện, Hải Dương
Địa chỉ thường trú: 25 Tôn Thất Thuyết, P. Thống Nhất, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
Số điện thoại cơ quan: 059 3657 345
Trình độ học vấn: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản lý kinh tế công nghiệp, Cử nhân luật
Quá trình công tác:

- Từ 05/2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Mía đường – Nhiệt điện Gia Lai.
- Từ 09/2007 – 4/2012: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Mía đường – Nhiệt điện Gia Lai.
- Từ 09/1995 – 07/2007: Giám đốc nông nghiệp Công ty Mía đường Bourbon Gia Lai.
- Từ 1987 – 1992: Trưởng phòng nhân sự nhà máy chế biến mỳ Việt – Thái, An Khê.
- Từ 1978 – 1986: Kế toán khách sạn Gia Lai.

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.

Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai.

Số cổ phần sở hữu tại SEC (30/09/2015): 17.000 cổ phiếu, tương ứng 0,04% cổ phần đang lưu hành.

a.3. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN HÙNG VIỆT**
Giới tính: Nam
CMND: 290332513, ngày cấp 23/08/2007, nơi cấp: Tây Ninh
Ngày tháng năm sinh: 06/10/1964
Nơi sinh: Tây Ninh
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Tây Ninh
Địa chỉ thường trú: Tổ 15, khu phố 04, Phường 2, TP. Tây Ninh

Số điện thoại cơ quan: 0593.657.345

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

- Từ 11/2013 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai.
- Từ 1996 đến 9/2013: Công tác tại Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh
- Từ 1992 đến 1995: Cán bộ kỹ thuật Công ty Hiệp Hưng Tây Ninh
- Từ 1988 đến 1992: Cán bộ kỹ thuật Nhà máy đường Nước Trong Tây Ninh

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai.

Chức vụ đang nắm giữ ở các công ty khác: Không

Số cổ phần sở hữu tại SEC (30/09/2015): 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần lưu hành.

a.4. Giám đốc tài chính

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN KIÊN**

Giới tính: Nam

CMND: 205313827, ngày cấp 10/06/2004, nơi cấp: CA.Quảng Nam

Ngày tháng năm sinh: 10/06/1987

Nơi sinh: Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: 561 Trần Hưng Đạo - Thị xã Ayunpa - Tỉnh Gia Lai

Số điện thoại liên lạc: 059.367.345

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 2009 đến 2011 : Công tác tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt.
- Từ 2011 đến 2013 : Công tác tại CTCP Đầu tư Thành Thành Công.
- Từ 2014 đến nay : Công tác tại CTCP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai

Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc tài chính Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai.

Chức vụ đang nắm giữ ở các công ty khác: Không

Số cổ phần sở hữu tại SEC (30/09/2015): 0 cổ phần, tương ứng 0% cổ phần lưu hành.

a.5. Kế toán trưởng:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN KIM CƯƠNG**
Giới tính: Nam
CMND: 230956422, ngày cấp 08/08/2009, nơi cấp: CA.Gia Lai
Ngày tháng năm sinh: 01/04/1976
Nơi sinh: Bình Định
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bình Định
Địa chỉ thường trú: 284 Duy Tân, P. Diên Hồng, TP. Pleiku, Gia Lai
Số điện thoại cơ quan: 059 3657 345
Trình độ học vấn: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế; Cử nhân 2 Tin học

Quá trình công tác:

- Từ 11/2014 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai
- Từ 4/2013 đến 10/2014: Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Mía đường - Nhiệt điện Gia Lai kiêm KTT Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai
- Từ 6/2012 đến 03/2013: Kế toán tổng hợp Xí nghiệp Ong Gia Lai
- Từ 01/2011 đến 05/2012: PT dự án SAP ERP Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Gia Lai
- Từ 01/2010 đến 12/2010: KTT Công ty CP cao su Hoàng Anh Quang Minh
- Từ 10/2007 đến 12/2009: KTT Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Gia Lai
- Từ 4/2007 đến 9/2007: Kế toán trưởng (KTT) Công ty CP Quốc Cường Gia Lai
- Từ 6/2006 đến 3/2007: TT giống cây & DV Gia Lai - Công ty MDF Gia Lai
- Từ 4/2005 đến 5/2006: Công ty CP Điện Gia Lai
- Từ 3/1999 đến 3/2005: Công ty Lâm nghiệp Gia Lai (MDF Gia Lai)
- Từ 8/1998 đến 2/1999: Ban quản lý Dự án đầu nguồn Sông Ba

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Mía Đường Nhiệt Điện Gia Lai.

42
NG
PH
DU
ET
A
VP

Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: không.

Số cổ phần sở hữu (tại ngày 30/09/2015): 0 cổ phần.

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Nguyễn Thanh Ngữ	Tổng giám đốc	Thôi nhiệm kể từ ngày 01/11/2014
2	Nguyễn Bá Chủ	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm kể từ ngày 19/07/2015.
3	Nguyễn Văn Lùng	Phó TGD phụ trách Khối Nguyên liệu	Thôi nhiệm kể từ ngày 24/10/2014.
4	Nguyễn Văn Lùng	Phó TGD thường trực kiêm Phó TGD phụ trách Khối Nguyên liệu	Bổ nhiệm kể từ ngày 24/10/2014.
5	Hồ Đắc Dũng	Phó Tổng giám đốc	Thôi nhiệm kể từ ngày 01/05/2015
6	Nguyễn Văn Kiên	Giám đốc Tài chính	Bổ nhiệm kể từ ngày 20/10/2014
7	Nguyễn Xuân Thanh	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán	Thôi nhiệm kể từ ngày 05/11/2014
8	Nguyễn Văn Kim Cương	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán	Bổ nhiệm kể từ ngày 05/11/2014

c. Số lượng cán bộ, nhân viên; các chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Tổng số nhân sự tuyển dụng trong năm tài chính 2014 – 2015 như sau: Lao động chính thức: 372 nhân sự, Lao động phổ thông: 171 nhân sự. Lao động bình quân năm tài chính 2014 -2015 so với năm trước tăng 7,5%.
- Hàng năm, CBCNV Công ty được tham gia đầy đủ BHYT, BHXH, BHTN, tham gia bảo hiểm sức khỏe cho Cán bộ quản lý, bảo hiểm thân thể cho toàn thể CBCNV qua đó tạo sự gắn bó lâu dài và kích thích sự cống hiến của CBCNV. Hàng năm, căn cứ trên hiệu quả hoạt động SXKD, và đóng góp của CB-CNV, Công ty có chính sách khen thưởng đầy đủ, thỏa đáng: thông qua triển khai đánh giá hiệu quả công việc KPIs nhằm đảm bảo tính công bằng nội bộ, tạo động lực phấn đấu cho CB-CNV.
- Công ty luôn đảm bảo chế độ phúc lợi tốt nhất cho CBCNV với trang cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc hiện đại, tiện nghi, môi trường làm việc thân thiện, năng động, cạnh tranh công bằng, giúp CBCNV thỏa sức sáng tạo, phấn đấu phát triển sự nghiệp: cấp đồng phục đầy đủ, được quan tâm thăm hỏi, tặng quà vào các dịp lễ, tết, ốm đau, hiếu hỉ,... tổ chức cho CB-CNV đi tham quan du lịch trong và ngoài nước hàng năm, đối với CBCNV ở xa được hỗ trợ nơi ăn ở miễn phí, được tham gia các hoạt động thể thao văn hóa nhằm nâng cao thể chất và tinh thần.

- Với mục tiêu chú trọng phát triển ổn định nguồn nhân lực, Công ty không ngừng cải tiến chế độ chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân sự và giữ chân nhân tài. Tất cả CB-CNV đều có cơ hội được tham gia đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, học tập nghiên cứu chuyên sâu ở trong và ngoài nước, được tạo cơ hội thăng tiến nghề nghiệp.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Thực hiện kế hoạch đề ra của ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2014, trong năm tài chính 2015, Công ty triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư được ĐHCĐ và HĐQT thông qua nhằm đảm bảo nhà máy hoạt động với công suất thiết kế 6.000TMN nhằm mục tiêu hạ giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Vụ sản xuất 2014/2015, Nhà máy đi vào hoạt động với Công suất thiết kế 6.000TMN. Giá trị đầu tư dự án trước thuế VAT:

Tên Dự án	Giá trị dự toán	Giá trị thực hiện	Ghi chú
DA Nâng công suất nhà máy từ 3.200TMN - 6.000 TMN và các hạng mục khác.	422 tỷ	386 tỷ	Đã hoàn thành và đưa vào sản xuất vụ 2014/2015.
DA Nhà máy Nhiệt điện	286 tỷ	272,6 tỷ	

Năm 2015, nhằm phục vụ nâng cao chất lượng sản phẩm đường, cũng như ổn định hoạt động sản xuất Nhà máy lên kế hoạch đầu tư hoàn thiện dự án 6.000TMN và đầu tư mới các hạng mục khác với tổng giá trị phê duyệt trước thuế GTGT là 51,47 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, giá trị thanh toán thực hiện hạng mục là 2,13 tỷ đồng.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

❖ Công ty con:

- **Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai:** Có vốn điều lệ 130 tỷ đồng. Vốn điều lệ thực góp 93 tỷ đồng (tính đến thời điểm 31.08.2015). Lợi nhuận trước thuế của Công ty 3,1 tỷ đồng. (01.01.2015 – 31.08.2015).
- **Công ty TNHH Tư nhân Thành Thành Công Gia Lai:** Đầu tư vốn 100% vốn sở hữu với giá trị 14.988.400.000 đồng.

❖ Công ty liên kết:

- **Công ty Cổ phần Nghiên cứu ứng dụng mía đường Thành Thành Công:** Từ 01/07/2014 đến 30/06/2015, Doanh thu: 3.829 triệu đồng, lợi nhuận: 12.999 triệu đồng.
- **Công ty Cổ phần Đường nước Trong:** Từ 01/01/2015 đến 30/06/2015, Doanh thu: 86.644 triệu đồng, lợi nhuận: 2.207 triệu đồng.

19
 T.Y.
 AN
 SNI
 DIỆ
 LAI
 T.C

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.020.724	1.607.231	57%
Doanh thu thuần	667.084	812.711	22%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34.523	37.583	9%
Lợi nhuận khác	5.394	3.619	(33%)
Lợi nhuận trước thuế	39.916	41.202	3%
Lợi nhuận sau thuế	30.607	32.965	8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	785	845	108%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,67	0,96	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,21	0,67	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,70	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,13	2,29	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	4,03	3,94	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,65	0,51	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,05	0,04	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,07	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/DTT	0,08	0,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 38.999.876 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 38.647.114 cổ phần

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 352.762 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông (Tại thời điểm 30/09/2015)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
• Trong nước	38.573.191	98,91
- Tổ chức	25.947.684	66,53
- Cá nhân	12.625.507	32,38
• Nước ngoài	426.685	1,09
- Tổ chức	379.709	0,97
- Cá nhân	46.976	0,12
• Cổ phiếu quỹ	0	0
• Cổ đông Nhà nước	0	0
Tổng cộng	38.999.876	100

TT	Cổ đông lớn (tại thời điểm 30/09/2015)	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty CP Đường Ninh Hòa	8.800.000	22,56%
2	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công	5.344.046	13,70%
3	Công ty CP Đường Biên Hòa	4.046.196	10,37%
4	Diệp Phú Vinh	2.160.000	5,54%
5	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Thuận Thiên	2.075.070	5,32%
	Tổng cộng	22.425.312	57,49%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
104	0	0	0	

e. Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm tài chính 2015 tình hình thị trường ngành đường có khả quan hơn nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty có những định hướng đúng đắn, đề ra các mục tiêu hoạt động kịp thời và hợp lý, tận dụng tốt các thời cơ và đưa ra những quyết sách hợp lý giúp SEC phát triển ổn định và hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch mà ĐHCĐ đã đề ra trong năm tài chính 2015. Kết thúc năm tài chính 2015, Công ty đã đạt được những thành quả tự đáng kể: Lợi nhuận trước thuế đạt 41.202 triệu đồng đạt 103% so với kế hoạch.

❖ Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Kết thúc năm tài chính 2015, Tổng sản lượng mía nguyên liệu đưa về nhà máy là 559.845 tấn mía sạch tương ứng 93% kế hoạch đặt ra. Tỷ lệ tạp chất (mía thu hoạch thủ công) ở mức 2,64% cải thiện đáng kể so với vụ trước (2,75%). Vụ 2014/2015, Giá mua mía đầu vụ cao, giữa vụ giảm, cuối vụ đã kịp thời bổ sung các chính sách về trung chuyển, hỗ trợ lãi suất, chia sẻ những trường hợp đặc biệt khó khăn tạo sự an tâm, giảm bức xúc cho Khách hàng trồng mía.
- **Sản lượng và chất lượng:** Vụ ép 2014/2015 tiếp tục chứng kiến sự gia tăng mạnh về sản lượng đường sản xuất so với vụ 2013/2014. Thiết bị Lò hơi & Tuabin mới được hoàn thiện và đưa vào vận hành vụ 2014/2015.
- **Hiệu quả sản xuất:** Là vụ đầu tiên vận hành sản xuất với công suất thiết kế dây chuyền 6.000TMN. Chất lượng đường tuy chưa đạt chất lượng đường trắng cao cấp nhưng được cải thiện đáng kể, sản xuất được đường RS công nghiệp trong điều kiện thiết bị mới đưa vào vận hành. Giá thành sản xuất đường trong vụ 2014/2015 thấp hơn so với giá thành sản xuất bình quân các Nhà máy Việt Nam là 10.400 đồng/kg.
- Công tác môi trường được chú trọng quan tâm. Hệ thống xử lý nước thải hoạt động tương đối ổn định, chất lượng đầu ra đạt tiêu chuẩn.
- Áp dụng đánh giá hiệu quả công việc bằng hệ thống KPIs từng vị trí và đơn vị, tạo động lực cho CBNV thi đua lao động sản xuất, góp phần tích cực trong cải tiến kỹ thuật sản xuất. Phát huy sáng kiến, thay đổi và cải tiến 1 số thiết bị: Sử dụng biến tần trong vận hành hệ thống động cơ máy ép, lắp mới một số tủ khởi động bơm bằng khởi động mềm,...nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, tiết kiệm điện toàn Nhà máy.
- **Tiêu thụ sản phẩm đường:** Hệ thống kênh tiêu thụ đường được mở rộng chia ra nhiều phân khúc chính: khách hàng công nghiệp, khách hàng thương mại và khách hàng bán lẻ (tăng cường khai thác thị trường tiềm năng khách hàng địa phương, khách hàng TCCN). Trong hoàn cảnh khó khăn chung của thị trường ngành đường, Sản lượng đường tiêu thụ đường gia tăng đáng kể với sản lượng đạt 57.032 tấn đường tương ứng 88% KH năm (65.000 tấn đường).
- Tìm kiếm và chọn lựa được ngân hàng tái tài trợ nguồn vốn vay dài hạn là Vietinbank với lãi suất ưu đãi thay thế ACB giúp giảm đáng kể chi phí tài chính nâng cao lợi nhuận của Công ty. Bên cạnh đó, đơn vị thường xuyên đàm phán và tìm kiếm các Ngân hàng để cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn với lãi suất thấp phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- **Hệ thống cơ sở hạ tầng:** Hệ thống CNTT đã được quan tâm chú trọng xây dựng và nâng cấp hoàn thiện hệ thống máy chủ đáp ứng nhu cầu và đẩy mạnh hoạt động toàn Công ty.
- **Đời sống CBCNV Công ty:** ngày càng được chú trọng quan tâm, từng bước cải thiện nâng cao chế độ đãi ngộ: về thu nhập người lao động, nâng cấp bếp ăn, cải thiện chất lượng bữa ăn, tạo điều kiện môi trường thuận lợi đào tạo và phát huy khả năng mỗi thành viên, tạo niềm tin cho người lao động cùng nhau đóng góp,

xây dựng vị thế và hình ảnh Công ty. Bên cạnh đó, Công tác an toàn lao động CBCNV được đảm bảo thực hiện: cấp phát dụng cụ bảo hộ, đào tạo tập huấn ATLĐ...

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2015/2014
Tổng tài sản	Tr.đ	1.020.724	1.607.231	57%
Doanh thu thuần	Tr.đ	667.084	812.711	22%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	65%	51%	-23%
Tổng nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	113%	229%	102%
Tổng nợ/ Tổng tài sản	%	53%	70%	31%
Tổng nợ có lãi/Tổng tài sản	%	49%	62%	27%
Vay ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	%	67%	111%	66%
Vay dài hạn/Vốn chủ sở hữu	%	37%	92%	150%
Vay ngắn hạn/Tổng tài sản	%	31%	34%	7%
Vay dài hạn/Tổng tài sản	%	17%	28%	62%

Nhận xét:

- Tổng tài sản năm tài chính 2015 tăng 57% so với cùng kỳ năm trước vì trong năm Công ty tiến hành đầu tư những hạng mục thuộc dự án nâng công suất nhà máy từ 3.500TMN lên 6.000TMN hoàn thành đưa vào hoạt động vụ 2014-2015 vừa qua. Tuy nhiên, do tình hình thị trường ngành đường trong năm mặc dù có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, Doanh thu thuần trong năm tăng 22% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn so với tỷ lệ tăng tổng tài sản dẫn đến Doanh thu thuần/Tổng tài sản tăng giảm 23%.
- Trong năm, Công ty tiến hành đầu tư DA nâng cấp 6.000TMN trong khi Vốn chủ sở hữu Công ty không tăng làm gia tăng khoản vốn vay ngân hàng. Vì vậy, Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu năm tài chính 2015 là 229% tăng 2% so với năm tài chính 2014, chứng tỏ Công ty tăng phụ thuộc vào hình thức huy động vốn thông qua vay nợ. Tỷ số nợ trên tổng tài sản năm tài chính 2015 là 70% tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Các chỉ số nợ khác trên vốn chủ sở hữu cũng như trên tổng tài sản đều tăng so với cùng kỳ năm 2014.

b. Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ phải trả	Năm 2014 (Tr.đ)	Năm 2015 (Tr.đ)	Tỷ trọng năm 2014	Tỷ trọng năm 2015	2015/2014	
					+/- (Tr.đ)	%
Phải trả người bán	17.206	51.716	3%	5%	34.510	301%
Phải trả người lao động	4.829	9.270	1%	1%	4.441	192%
Nợ vay	495.619	988.567	91%	88%	492.948	199%

Tình hình nợ phải trả	Năm 2014 (Tr.đ)	Năm 2015 (Tr.đ)	Tỷ trọng năm 2014	Tỷ trọng năm 2015	2015/2014	
					+/- (Tr.đ)	%
Phải trả ngân sách	11.733	3.822	2%	0,3%	(7.911)	33%
Phải trả khác	12.305	65.237	2%	6%	52.932	530%
Tổng cộng nợ phải trả	541.692	1.118.612	100%	100%	576.920	207%
Tổng nguồn vốn CSH	479.033	488.619			9.586	102%

- Tổng nợ phải trả của Công ty năm 2015 là 1.119 tỷ đồng tăng 107% so với cùng kỳ năm trước, số tuyệt đối là 577 tỷ đồng. Hầu hết các khoản nợ trong năm đều tăng so với năm 2014. Công nợ tăng nguyên nhân chính chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu tổng nợ phải trả là nợ vay tăng 99% (chủ yếu là khoản vay dài hạn đầu tư dự án nâng công suất Nhà máy từ 3.500TMN lên 6.000TMN), phải trả người bán tăng 201%, phải trả khác tăng 430% so với năm 2014... Riêng khoản phải trả ngân sách trong năm giảm 67%.

c. Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán	Năm 2014	Năm 2015	2015/2014
Khả năng thanh toán tổng quát	2,06	1,63	79%
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,67	0,96	57%
Khả năng thanh toán nhanh	1,21	0,67	56%

- Khả năng thanh toán tổng quát năm 2015 là 1,63 giảm so với năm 2014. Tuy nhiên, khả năng thanh toán tổng quát của Công ty vẫn được đảm bảo ổn định.
- Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn bằng tài sản ngắn hạn năm 2015 là 0,96 ~ 1 tương ứng 57% so với cùng kỳ. Điều này chứng tỏ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, 1 đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo bằng 0,96 đồng tài sản ngắn hạn.
- Khả năng thanh toán nhanh bằng tài sản có tính thanh khoản cao nhất đó là tiền và các khoản phải thu năm 2015 bằng 0,67 lần < 1.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm, Công ty đã thay đổi Sơ đồ tổ chức hoạt động của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty, hoàn thiện bộ máy tổ chức nâng cao hiệu quả hoạt động mô hình quản lý. Tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản lý chất lượng nội bộ theo tiêu chuẩn chuẩn ISO 9001 - 2008.
- Nhận thức được 5S là một phương pháp quản lý nhà nhằm mục đích cải tiến môi trường làm việc, tạo sự thông thoáng cho nơi làm việc, tiết kiệm thời gian cho việc tìm kiếm vật tư, hồ sơ cũng như tránh sự nhầm lẫn, giúp cho người lao động cảm thấy thoải mái, làm việc có năng suất cao và tránh được sai sót. Chính vì vậy, công đang triển khai áp dụng 5S vào từng phòng ban, phân xưởng.

- Tiếp tục hoàn thiện và cải thiện hệ thống lương theo hiệu quả công việc, công tác đánh giá thi đua khen thưởng bước đầu đã tập trung theo KPIs, đánh giá đúng người đúng việc theo phương châm "làm theo năng lực, hưởng theo hiệu quả".
- Công tác an toàn vệ sinh lao động: Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe cho CBCNV; trang bị đồ bảo hộ lao động; tập huấn an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, sơ cấp cứu cho công nhân trước khi vào vụ sản xuất.

4. Kế hoạch phát triển năm tài chính 2015/2016:

Theo phát biểu của Ông Jose Orive - Giám đốc điều hành của Tổ chức đường thế giới ISO trong hội nghị Brazil Sugar Week, Dự báo thâm hụt đường sẽ tăng từ 2,5 triệu tấn trong vụ 2015/16 lên 6,2 triệu tấn trong vụ 2016/17.

Orive cũng cho biết tiêu thụ đường thế giới sẽ kỳ vọng sẽ tăng trưởng 2,5% trong năm 2016 trong khi tốc độ tăng trưởng trong sản xuất đường toàn cầu không thay đổi so với năm nay. Dự báo Giá đường thế giới từ đây đến cuối năm 2015 sẽ vẫn áp lực ở mức thấp do ảnh hưởng từ tồn kho các vụ trước và hồi phục chậm trong năm 2016. Áp lực giá đường thấp do thặng dư thương mại vẫn tồn tại trong vụ 15-16. Bắt đầu vụ ép 2015/2016, Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai (SEC) tiếp tục hoàn thiện dự án 6.000TMN và đầu tư mới các hạng mục, với lợi thế có vùng nguyên liệu gần Nhà máy (11.000 ha) cự li vận chuyển bình quân 30 km đây là điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc tiết kiệm chi phí vận chuyển. Trên cơ sở nhận diện những khó khăn hiện tại và năm tài chính 2014/2015 mà Công ty gặp phải cũng như những lợi thế có được, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng định hướng hoạt động chung của Công ty năm tài chính 2015/2016:

a. Tập thể CBCVN Công ty cùng chung sức xây dựng và phát triển Công ty ngày trở nên vững mạnh

- Tập trung hoàn thiện dự án nâng công suất Nhà máy lên 6.000TMN và các hạng mục đầu tư mới, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, nâng tầm vị thế của Công ty → Giảm giá thành thành phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh SEC với các Công ty ngành đường khác trong khu vực.

b. Xây dựng và phát triển VNL bền vững, nâng cao ứng dụng KHCN-KT vào trong canh tác

- Mở rộng diện tích VNL Công ty phấn đấu mục tiêu từ 10.800 ha năm 2014/2015 lên 11.000 ha năm 2015/2016 và 11.500 ha năm 2016/2017 đáp ứng nhu cầu về nguyên liệu cho dự án nâng công suất lên 6.000TMN.
- Mở rộng diện tích áp dụng cơ giới hóa trong khâu làm đất là 11.000 ha, trong đó diện tích cơ giới hóa khâu thu hoạch là 1.400 ha trong năm tài chính 2015/2016.
- Xây dựng và ban hành các chính sách đầu tư, thu mua phù hợp với chiến lược phát triển vùng nguyên liệu mía. Xây dựng chính sách đầu tư hiệu quả, chú trọng chính sách đầu tư tưới và lột lá mía.

- Chú trọng công tác kiểm soát, nhân nhanh mía giống sạch bệnh trên vùng nguyên liệu.
- + Công tác triển khai nhân giống 03 cấp trên quỹ đất tự có của công ty để chủ động nguồn giống sạch bệnh cho vùng nguyên liệu.
- + Tập trung kiểm soát tình hình chăm sóc, sâu bệnh hại trên diện tích mía nhân giống hiện có trên vùng nguyên liệu.
- + Áp dụng chính sách phù hợp để khuyến khích phát triển mía giống theo cơ cấu giống đã được xây dựng.
- + Phát triển quỹ đất tự có tại Nông trường sản xuất mía để chủ động cung cấp giống cho toàn vùng nguyên liệu.
- Tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao kỹ thuật canh tác cho cán bộ nông nghiệp; tuyên truyền, vận động đến chủ mía nhằm nâng cao năng suất trồng mía.
- Xây dựng và thực hiện các chương trình nông nghiệp về mô hình PCCC, hệ thống tưới mía, Cánh đồng mía mẫu,...
- Nâng cấp, bổ sung việc trao đổi thông tin với khách hàng: kết hợp hệ thống tin nhắn SMS, và sử dụng Mail để tăng khả năng cập nhật thông tin kỹ thuật, kết quả thu hoạch...

c. Hoàn thiện và nâng cao năng lực công tác quản lý.

- **Quản lý kinh tế:** Nghiêm túc thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý kinh tế, thực hiện đầy đủ các khoản nộp ngân sách, thuế theo luật định, kiểm soát tốt các khoản chi phí từng đơn vị, quản lý chặt chẽ vốn lưu động và tài sản cố định, công nợ và thu hồi công nợ, quản lý tốt các nguồn vốn để tăng hiệu quả sử dụng, thanh quyết toán kịp thời đúng chế độ quy định, tiếp cận các nguồn vốn với lãi suất thấp nhằm tiết giảm chi phí tài chính Công ty.
- **Quản lý kỹ thuật và chất lượng:** Xây dựng và thực hiện mọi quy chế, quy định về quản lý chuyên môn trong sản xuất kinh doanh và duy trì chế độ kiểm tra thống nhất trong toàn công ty, phần đầu không có lô nào xếp loại kém chất lượng bị khách hàng phản ánh, phải thu hồi. Đặc biệt năm 2015, Công ty bước đầu triển khai áp dụng thực hiện đánh giá KPIs góp phần hoàn thiện bộ máy và nâng cáo hiệu quả hoạt động Công ty.
- **Triển khai và áp dụng chương trình 5S toàn Công ty:** Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy Công ty một cách khoa học.
- Tập trung cải thiện và tối ưu hóa sử dụng nguồn vốn hậu sáp nhập, nhằm phát huy tối đa các lợi thế để tạo ra giá trị cộng hưởng cho các cổ đông. Triển khai thực hiện chương trình ERP sẽ giúp SEC vận hành hệ thống một cách đồng nhất, kiểm soát chi phí và vận hành hệ thống một cách hiệu quả.

d. củng cố nâng cao hiệu quả quản lý điều hành kinh doanh phù hợp và thích ứng nhanh với tình hình thị trường năng động hiện nay

- Xây dựng kế hoạch bán hàng Công ty theo sát tình hình thực tế trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình ngành đường.
- Linh động điều tiết lượng hàng hóa tiêu thụ thông qua các kênh, khu vực bán hàng và giá bán theo hướng tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh, theo biến động tình hình thị trường.
- Xây dựng và thực hiện các chương trình liên quan đến marketing, mở rộng thị trường tiêu thụ, đặc biệt tìm kiếm các khách hàng sản xuất công nghiệp tiềm năng sử dụng sản phẩm đường ... nhằm quảng bá thương hiệu sản phẩm, đưa các mặt hàng Công ty tiếp cận đến đối tượng khách hàng và tạo sự ổn định trong khâu tiêu thụ sản phẩm.
- Thực hiện chương trình “Người địa phương dùng hàng địa phương” được triển khai rộng khắp. Đây là một trong những chương trình trọng điểm về bán hàng của SEC cho giai đoạn sắp tới nhằm gia tăng thị phần bán lẻ. Tuy nhiên, Với tiềm năng thị trường đường địa phương hiện tại là rất lớn thì thị phần bán lẻ của SEC sẽ có cơ hội cải thiện trong thời gian tới.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Công tác kết quả kinh doanh:

Năm tài chính 2015 vẫn tiếp tục là thời gian khó khăn của ngành đường. Trên cơ sở đó, HĐQT đã tập trung nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường quản lý giám sát tất cả lĩnh vực hoạt động của Công ty bám sát theo các mục tiêu, định hướng đã đề ra. Đồng thời, HĐQT đã tăng cường chỉ đạo, thực hiện đúng vai trò quản lý, giám sát và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thống nhất thông qua.

Kết quả thực hiện năm tài chính 2015:

Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
Doanh thu thuần	Triệu đồng	986.874	812.710	82%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	39.998	41.202	103%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	31.199	32.965	106%

Năm qua, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Đây là thành quả của sự quan tâm sâu sát và chỉ đạo đúng đắn của HĐQT, BĐH và sự cố gắng nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty.

b. Công tác tổ chức quản lý:

Trong năm, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thay đổi Sơ đồ tổ chức hoạt động của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế, hoàn thiện bộ máy tổ chức nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng ban, nhà máy. Hội đồng cũng bổ nhiệm và tái bổ nhiệm các cán bộ quản lý có chuyên môn và năng lực để thực hiện công tác quản lý, điều hành Công ty đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

300
CỘ
CỔ
IA B
HIỆ
GU
UNI

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng ban hành một số văn bản lập quy nhằm kiện toàn hệ thống văn bản lập quy, tạo hành lang pháp lý và khuôn khổ cho hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ theo pháp luật.

c. Về quản lý tài chính:

Tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động. Mọi hoạt động đều được kiểm tra và giám sát bởi Ban Kiểm soát và Phòng Kiểm soát nội bộ Công ty. Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định, đảm bảo cho việc điều hành và kinh doanh hiệu quả.

d. Về hoạt động đầu tư và xây dựng cơ bản:

Công tác hoạt động đầu tư và xây dựng cơ bản của Công ty được thực hiện đúng theo quy định và đưa vào sử dụng đúng thời hạn. Việc đầu tư thực hiện có trọng tâm đáp ứng cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và quy mô phát triển của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Việc giám sát thực hiện qua các phiên họp định kỳ của HĐQT, qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp giao ban, các cuộc họp sơ kết, tổng kết năm, các cuộc họp nội bộ để xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi đến HĐQT để bám sát tình hình hoạt động sản xuất, đồng thời chỉ đạo kịp thời thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng quản trị.

Với những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã phần nào chứng minh được hiệu quả và nỗ lực của Ban Tổng giám đốc. Trong đó, một số công tác Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt như sau:

- Hoạt động của Ban Tổng giám đốc về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu quản lý Công ty theo đúng quy định của Điều lệ và nhiệm vụ kế hoạch được giao của năm tài chính 2015.
- Công tác quản lý, điều hành Ban Tổng giám đốc nhạy bén chủ động và đẩy mạnh các hoạt động sản xuất - kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính 2015.

Nhìn chung, Ban điều hành luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm tài chính 2015, bám sát tình hình thực tiến, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tập thể CBCNV Công ty vẫn tiếp tục giữ vững sự đoàn kết nội bộ, từng bước vượt qua khó khăn, thử thách.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2015/2016:

Định hướng của HĐQT trong năm tài chính 2015/2016 là tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường đầu tư phát triển nguyên liệu và đầu tư xây dựng cơ bản, hạ giá thành cạnh tranh, tạo thế phát triển

vững chắc những năm tiếp theo. Phát huy những thành tích đã đạt được và khắc phục các tồn tại trong năm tài chính 2015. Các mục tiêu cụ thể như sau:

- Bám sát tình hình thực tế chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các kế hoạch đã đề ra.
- Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện dự án đầu tư và xây dựng cơ bản đảm bảo kịp tiến độ phục vụ cho vụ ép 2015/2016.
- Tích cực chỉ đạo triển khai tìm kiếm và phát triển vùng nguyên liệu vùng gần có lợi thế về địa lý, đất đai, khí hậu và giao thông. Chú trọng áp dụng thực hiện cơ giới hóa và triển khai từng bước đưa công tác thủy lợi vào cánh đồng mía trên từng giai đoạn của vùng nguyên liệu nhằm nâng cao năng suất và chất lượng cây mía đáp ứng nhu cầu nâng công suất và hiệu quả thu hồi.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tổ chức các phiên họp bất thường để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh. Định kỳ tổ chức định kỳ các phiên họp với Ban Tổng Giám đốc để giám sát hoạt động và đảm bảo việc tuân thủ đúng các Nghị quyết ĐHĐCĐ và của HĐQT.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của công ty; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chú trọng bám sát và chỉ đạo hoàn thiện công tác sáp nhập giữa Công ty và Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh đúng lộ trình sáp nhập theo quy định.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	SL chức danh TV.HĐQT tại các Công ty khác
1	Phạm Hồng Dương	Chủ tịch HĐQT	0	0	4
2	Nguyễn Thanh Ngữ	Phó Chủ tịch HĐQT	1.321.848	3,4	1
3	Lê Quang Hải	TV.HĐQT	0	0	0
4	Lê Văn Dĩnh	TV.HĐQT	0	0	1
5	Nguyễn Văn Đệ	TV.HĐQT (thôi)	-	-	-

		nhiệm kể từ ngày 14/09/2015)			
6	Nguyễn Thị Hoa	TV.HĐQT (thôi nhiệm kể từ ngày 01/07/2015)	-	-	-
7	Phạm Thị Thu Trang	TV.HĐQT (thôi nhiệm kể từ ngày 01/07/2015)	-	-	-
8	Nguyễn Hoàng Tuấn	TV.HĐQT (thôi nhiệm kể từ ngày 07/01/2015)	-	-	-
9	Cáp Thành Dũng	TV.HĐQT (thôi nhiệm kể từ ngày 14/11/2014)	-	-	-

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong bối cảnh công ty đang thực hiện nhiều chương trình đầu tư nhằm cải tiến công nghệ và nâng công suất nhà máy, Hội đồng Quản trị đã thành lập Hội đồng đầu tư trực thuộc Hội đồng quản trị. Hội đồng đầu tư có trách nhiệm đề xuất, thẩm định, phê duyệt, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản toàn công ty vượt thẩm quyền của Ban điều hành.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ lẫn phiên họp bất thường với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát và Ban điều hành để hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư cao và sự phát triển bền vững cho Công ty. Ngoài các phiên họp trên, HĐQT đã tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các TV.HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo giải quyết các vấn đề có liên quan đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển nguồn lực, hoạt động đầu tư, điều chỉnh cơ cấu tổ chức quản trị, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT; ban hành các quy chế quản trị, quy định nội bộ. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT dựa trên sự nhất trí, đồng thuận của các TV.HĐQT và trên cơ sở lợi ích của các cổ đông vì sự phát triển bền vững của Công ty. Cụ thể trong năm tài chính 2015 vừa qua, HĐQT đã thông qua các Nghị quyết quan trọng:

- Thông qua việc thôi nhiệm, bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị; thôi nhiệm và bổ nhiệm thành viên Ban điều hành.
- Đưa ra định hướng chiến lược phát triển cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư trong năm của Công ty.
- Bám sát, chỉ đạo sát sao tình hình đầu tư dự án Nâng công suất nhà máy lên 6.000TMN và dự án đầu tư nhiệt điện bã mía để đưa dự án hoạt động đúng tiến độ và hiệu quả. Triển khai đầu tư các dự án nhằm hoàn thiện dự án nâng cao công suất, và hiệu quả hoạt động.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát.
- Thông qua thực hiện chi trả cổ tức năm tài chính 2014.
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai áp dụng các biện pháp để tăng năng suất, chất lượng mía, năng suất mía, nâng cao hiệu suất thu hồi đường, tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm nâng cao sức cạnh tranh về giá.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm tài chính 2015-2016, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Thực hiện chuyên trách nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực trong việc ban hành các chủ trương phù hợp với thực tế, đồng thời phối hợp thực thi các Nghị quyết để hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Hội đồng đầu tư quyết định theo nguyên tắc đa số và thông qua các cuộc họp Hội đồng đầu tư hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu thực tế.

f. Danh sách tham gia chương trình đào tạo về quản trị công ty trong năm:

- Ông Lê Văn Dĩnh - Thành viên Hội đồng quản trị

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần sở hữu (thời điểm 30/09/2014)	Tỷ lệ sở hữu
1	Bùi Tấn Khải	Trưởng BKS	0	0%
2	Lưu Mạnh Thức	TV.BKS	0	0%
3	Lê Trọng Nam	TV.BKS	20.692	0,05%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Niên độ tài chính từ ngày 01/07/2014 đến 30/06/2015 (gọi tắt là niên độ 2014/2015), Ban kiểm soát đã tiến hành tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý, đồng thời thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các hoạt động của Công ty và thẩm định Báo cáo tài chính:

i. Các cuộc họp định kỳ trong niên độ:

- Lần 1: Họp thông qua kế hoạch hành động của Ban kiểm soát niên độ 2014/2015 và thông qua biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính niên độ 01/01/2014 đến 30/06/2014. Phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong niên độ mới.

- Lần 2: Đánh giá hoạt động của Công ty trong tháng đầu năm niên độ 2014/2015, thông qua Báo cáo tài chính tài chính soát xét 6 tháng.
- Lần 3: Họp thông qua kết quả kiểm tra thu hoạch vụ 14/15 và đánh giá tính tuân thủ trong các hoạt động của Công ty.
- Lần 4: Họp thông qua kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính niên độ 2014/2015.

Các thành viên trong Ban kiểm soát đều thống nhất ý kiến trong cuộc họp.

ii. Đánh giá công tác quản trị, điều hành:

Trước những khó khăn của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Ban điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được ban hành một cách hợp lệ, tổ chức nhiều phiên họp để giải quyết và đề ra những chủ trương đúng đắn đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc phân định quyền hạn và trách nhiệm cũng được cụ thể hóa trong từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, từng hoạt động của các Phòng ban và từng nhân viên góp phần thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ. Thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, Ban điều hành luôn có sự chỉ đạo thường xuyên sâu sát xuống các Phòng ban/Bộ phận và đưa ra những phương hướng, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Ban Điều hành đưa ra, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của Ban điều hành trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như có những ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường. Với kết quả đạt được, Công ty đã minh chứng vị thế của mình là một trong những đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm lực và nội lực vững vàng.

iii. Thẩm định Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định về Hệ thống kế toán doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành của Chế độ kế toán Việt Nam.

Các số liệu phản ánh trên Báo cáo tài chính đã thể hiện rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong niên độ kế toán 2014/2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. (xin vui lòng xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại website của Công ty)

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực tế
1	Sản lượng đường tiêu thụ (tấn)	53.034	55.584
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	986	812
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	40	41

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao (Từ 01/07/2014 - 30/06/2015) (đồng)
I	Hội đồng quản trị		
1	Phạm Hồng Dương	Chủ tịch HĐQT	117.000.000
2	Nguyễn Thanh Ngữ	Phó Chủ tịch HĐQT	230.538.461
3	Lê Quang Hải	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 01/07/2015)	-
4	Lê Văn Dĩnh	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 01/07/2015)	-
5	Nguyễn Văn Đệ	Thành viên HĐQT (thời nhiệm từ 14/09/2015)	63.000.000
6	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên HĐQT (thời nhiệm từ ngày 01/07/2015)	197.307.692
7	Phạm Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT (thời nhiệm từ ngày 01/07/2015)	117.000.000
8	Nguyễn Hoàng Tuấn	Thành viên HĐQT (thời nhiệm từ ngày 07/01/2015)	54.000.000
9	Cáp Thành Dũng	Thành viên HĐQT (thời nhiệm từ ngày 14/11/2014)	52.006.042
II	Ban Kiểm soát		
1	Bùi Tấn Khải	Trưởng Ban kiểm soát	117.000.000
2	Lưu Mạnh Thức	Thành viên Ban kiểm soát	58.500.000
3	Lê Trọng Nam	Thành viên Ban kiểm soát	58.500.000
III	Ban điều hành		
1	Nguyễn Bá Chủ	Tổng giám đốc (Bỏ nhiệm từ ngày 19/07/2015)	-
2	Ông Nguyễn Thanh Ngữ	- Tổng giám đốc (thời	258.543.233

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao (Từ 01/07/2014 - 30/06/2015) (đồng)
		nhiệm kể từ ngày 01/11/2014)	
3	Nguyễn Văn Lùng	Phó Tổng giám đốc	528.201.915
4	Nguyễn Hùng Việt	Phó Tổng giám đốc	604.578.552
5	Hồ Đắc Dũng	Phó Tổng giám đốc (thời nhiệm kể từ ngày 01/05/2015)	491.251.985
6	Nguyễn Văn Kiên	Giám đốc Tài chính (Bổ nhiệm kể từ ngày 20/10/2014)	330.766.726
7	Nguyễn Xuân Thanh	Kế toán trưởng (thời nhiệm kể từ ngày 05/11/2014)	173.125.557
8	Nguyễn Văn Kim Cương	Kế toán trưởng (bổ nhiệm kể từ ngày 05/11/2014)	160.334.025

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

TT	Họ và tên	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/09/2014)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Văn Lùng	Phó Tổng giám đốc thường trực	60.230	0,15	17.000	0,13	Bán

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:


TT	Tên cổ đông	Giá trị giao dịch (VNĐ)
1	Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	50.931.942.844
	Bán thành phẩm	10.000.000.000
	Nhận ứng trước tiền mua hàng	7.700.000.000
	Mua tài sản cố định	158.511.680
	Mua công cụ và dụng cụ	533.129.887
	Phí tư vấn	293.333.334
	Chi phí lãi	
2	Công ty CP Đường Ninh Hòa	
	Bán hàng hóa và dịch vụ	9.159.541.613
	Mua hàng hóa	6.114.285.600
	Chia cổ tức	4.400.000.000

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.


VI. Báo cáo tài chính:

Xin vui lòng xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính 2015 tại website: www.secgialai.com.vn

Đường link xem Báo cáo tài kiểm toán năm tài chính 2015 tại Website Công ty: [Quan hệ cổ đông/ Báo cáo tài chính/ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm tài chính 2014/2015.](#)

 Gia Lai, ngày 17. tháng 10. năm 2015

Người đại diện theo pháp luật

Chủ tịch Hội đồng quản trị 



Phạm Hồng Dương